

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ DIN CAPITAL

Địa chỉ: 233 Điện Biên Phủ, Phường Hòa Khê, Quận Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng

Điện thoại: (0236) 3737973 - Email: info@dufago.com.vn

Website: <http://dufago.com.vn>

Số: 04/2022/TB-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 06/04/2022

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Din Capital

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư Din Capital trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

1. Thời gian: 8h30' thứ ba, ngày 26/04/2022

2. Địa điểm: Tầng 2 phòng họp Thủy Sơn 2 - Khách sạn Novotel, số 36 Bạch Đằng, Thành phố Đà Nẵng

3. Thành phần tham dự: Tất cả các cổ đông có trong danh sách chốt ngày 16/03/2022.

4. Nội dung Đại hội:

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021, kế hoạch năm 2022
- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 của Công ty.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét BCTC bán niên năm 2022 và kiểm toán BCTC năm 2022.
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022.
- Chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trả năm 2022.
- Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2024
- Phương án phát hành tăng vốn điều lệ
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty
- Thông qua các Quy chế: Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; Quy chế Đại hội cổ đông trực tuyến
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội.

5. Thời gian đăng ký và xác nhận tham dự Đại hội:

Các cổ đông đăng ký tham dự họp tại Phòng Hành chính Công ty trước 17h00 ngày 20/4/2022.

Trong trường hợp Quý Cổ đông không trực tiếp tới dự họp có thể ủy quyền cho người Đại diện hoặc ủy quyền cho một trong số thành viên HĐQT của Công ty.

6. Hình thức đăng ký:

- Thư gửi về địa chỉ: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Din Capital - Số 233 Điện Biên Phủ, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng.
- Điện thoại: (0236) 3737973
- Người liên hệ: Bà Phan Thiện Dung. Điện thoại: 0903347540
Email: info@dufago.com.vn

Cổ đông hoặc người Đại diện được ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo CMND, CCCD hoặc Hộ chiếu và bản gốc giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền bởi cổ đông) để đăng ký tư cách cổ đông tham dự.

Chương trình Đại hội và tài liệu họp sẽ được đăng tải trên website <http://dufago.com.vn> tại mục Quan hệ cổ đông của Công ty trước ngày 06/04/2022.

Trân trọng thông báo!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



MST: 0401333013

LÊ TRƯỜNG KỲ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY Y QUYỀN

(Tham dự hội nghị công đồng niên 2022

Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu Tư Din Capital)

(Dùng cho công nhân cá nhân)

1. Tôi tên:..... là công nhân của Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu Tư Din Capital.

CMND số :..... cấp ngày:..... tại:.....
Số nhà :

Sốหุ้น cổ phần (mỗi giá 10.000 /1 CP) là:.....

Đơn vị :

Nay ủy quyền cho:

2. Ông/Bà:

Mã công nhân (nếu có):

CMND số :..... cấp ngày:..... tại:.....

Hoặc ủy quyền cho các thành viên HĐQT có tên dưới đây (vui lòng đánh dấu vào thành viên mà Quý Công nhân ủy quyền):

1. Ông Lê Trọng K..... Chức vụ HĐQT

☐

2. Bà Huỳnh Phụng Huy n Vy..... Phó Chủ tịch HĐQT

☐

3. Ông Nguyễn T..... Thành viên HĐQT

☐

Thay tôi tham dự hội nghị công đồng niên 2022 của Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu Tư Din Capital và đi đại diện tôi biểu quyết, bầu cử và tái cử cổ phần mà tôi sở hữu vào ngày kết thúc theo quy định.

Ông/Bà có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung quy định làm việc của hội nghị, không được ủy quyền lại cho người khác.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị tham dự hội nghị công đồng niên nói trên.

....., ngày tháng năm 2022

Bên nhận ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

Bên ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

Người nhận ủy quyền khi nhận giấy này mang theo giấy tùy thân.

C NG HÒA XÃ H I CH NGH A VI T NAM
c l p - T do - H nh phúc

GI Y Y QU Y N

(Tham d i h i ng c ông th ng niên n m 2022

Công ty c ph n T p oàn u t Din Capital)

(Dùng cho công là t ch c)

1. Tên tổ chức:là công ty của Công ty cổ phần
Tập đoàn Đầu Tư Din Capital.

Gi ý phép thành l p/ Gi ý CN KKĐ s :

Do: C p ngày:

a ch tr s chính:.....

S h u s c p h n (m nh giá 10.000 /1 CP) là :.....

B ng ch :.....

Nay y quy n cho:

2. Ông/Bà:

Mã c ông s (n u có):

CMND số :..... cấp ngày:..... tại:.....

Hoặc y quy n cho các thành viên HQT có tên d i ây (vui lòng ánh d u vào thành viên mà Quý Công y quy n):

1. Ông Lê Trọng K

Ch t ch H QT

11

2. Bà Hu nh Ph c Huy n Vy

Phó Ch t ch H QT

11

3. Ông ng Ti n c

Thành viên H QT

11

Thay Công ty tham dự hội nghị công đồng niên n m 2022 của **Công ty cổ phần T p Hoàn u t Din Capital** và i di n Công ty bi u quy t v i t t c s c ph n mà chúng tôi s h u vào ngày ch t s theo quy nh.

Ông/Bà có nghĩa và thể hiện đúng nội dung quy chế làm việc của mình, không có ý quyên lụy cho người khác.

Giá trị quy định này chỉ có giá trị tham khảo và không có tính bắt buộc.

....., ngàytháng n m 2022

Bên nh n y quy n

(Ký và ghi rõ họ tên)

Bên y quy n

(Ký, óng d u và ghi rō h tên)

Ghi chú:

Ng i nh n u quy n khi n d i h i mang theo gi y t tùy thân.

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ DİN CAPITAL

Địa chỉ: 233 Đường Biên Phủ, Phường Hòa Khê, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Số điện thoại: 0236.3737973

Email: info@dufago.com.vn

Website: <http://dufago.com.vn>

CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ CÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ DİN CAPITAL (Ngày 26/04/2022)

Thời gian	Nội dung
8h30 – 9h00	1. Ổn định trật tự và khách mời.
	2. Kiểm tra danh sách tham dự.
9h00-9h15	3. Báo cáo thẩm tra tài liệu.
	4. Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự.
	5. Giới thiệu Chủ tọa hội nghị và thành phần đoàn chủ trì.
	6. Giới thiệu Ban chấp hành và Ban kiểm soát.
	7. Chủ tịch khai mạc cuộc họp Hội đồng.
9h15-10h00	8. Thông qua Chương trình hội nghị; Quy chế hội nghị; Nguyên tắc, thủ tục quy định và phát biểu.
	9. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
	10. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021, kế hoạch kinh doanh năm 2022.
	11. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.
	12. Báo cáo tài chính năm 2021 và các chỉ tiêu tài chính.
	13. Trình bày các nội dung xin ý kiến hội nghị.
	14. Hội nghị tiến hành thảo luận về các nội dung Hội đồng Quản trị trình hội nghị: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Ban giám đốc, Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát.- Báo cáo tài chính và các chỉ tiêu tài chính năm 2021.- Lựa chọn nhân viên kiểm toán soát xét BCTC bán niên năm 2022 và kiểm toán BCTC năm 2022.- Phân bổ lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân bổ lợi nhuận năm 2022.- Chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị, BKS năm 2022.- Phân bổ lợi nhuận và phát hành trái phiếu.- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.- Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; Quy chế hội nghị của Hội đồng Quản trị.- Bãi nhiệm và bổ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2020-2024.
10h00-10h10	15. Hội nghị tiến hành biểu quyết.
10h10-10h25	16. Công bố kết quả kiểm phiếu các nội dung trình hội nghị và Kết quả bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2020-2024.
10h25-10h30	17. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Hội đồng thường niên năm 2022.
10h30	18. Bế mạc hội nghị.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÀNH VIÊN HĐQT
NHIỆM KỲ 2020-2024

**Kính gửi: Ban chấp hành HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư
Đin Capital**

Chúng tôi/Tôi là công dân Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Đin Capital, hiện cư trú tại địa chỉ
phần trăm% trên tổng số phần do Quý Công ty phát hành, nay Ban chấp hành HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Đin Capital cho chúng tôi/tôi đề nghị:

Ông (Bà):

Số CMND/HC: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Xét thấy bản thân Ông (bà) có các điều kiện quy định trong Luật Doanh nghiệp và trong Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Đin Capital, chúng tôi/ tôi làm thủ tục này
c Ông (bà) làm thành viên bổ sung vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ
2020 – 2024.

Các hồ sơ kèm theo này bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch thành viên (tự khai)
- Bản sao có công chứng các tài liệu thành viên:
 - CMND (hoặc passport).
 - Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn).
 - Các bằng cấp học nghiệp vụ và trình độ chuyên môn.
 - Các giấy quy định (nếu có) của nhóm quy định.
 - Hồ sơ khác

Nếu các công dân tín nhiệm bổ sung vào Hội đồng quản trị các thành viên sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty, đồng thời xin em họ tên mình và tâm huyết của bản thân đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày.....tháng năm 2022

Người/Nhóm người

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÀNH VIÊN HỘI NGƯỜI QUÂN TR

THÀNH VIÊN HỘI NGƯỜI QUÂN TR

NHIỆM K 2020 - 2024

**Kính g i: Ban t ch c H C th ng niên n m 2022 - Công ty c ph n T p oàn u
t Dìn Capital**

Tôi tên là:

S CMND/HC: Ngày c p:N i c p:

a ch th ng trú:

Trình h c v n:Chuyên ngành:

Hì n ang s h u:c ph n (B ng ch :

và c i dĩ n y quy n :.....c ph n (B ng ch :

chỉ m.....% trên t ng s c phi u mà Quý Công ty phát hành.

Xét th y b n thân có các i u ki n c quy nh trong Lu t Doanh nghi p và trong
i u l c a Công ty T p oàn u t Dìn Capital, tôi làm th này ngh c tham gia ng c
b u b sung vào thành viên H i ng qu n tr nhi m k (n m 2020 – 2024).

Các h s c ính kèm th này bao g m:

- S y u lý l ch (t khai)
- B n sao có công ch ng:
 - CMND (ho c passport).
 - H kh u th ng trú (ho c gi y ng ký t m trú dài h n).
 - Các b ng c p ch ng nh n trình v n hoá và trình chuyên môn.
 - Các gi y y quy n (n u ng c viên c nhóm y quy n ng c).
 - H s khác.

N u c các c ông tín nhi m b u vào thành viên H i ng qu n tr tôi cam k t s tuân th
nghiêm ch nh các quy nh hi n hành c a pháp lu t và i u l c a Công ty ng th i xin em h t
n ng l c và tâm huy t c a b n thân óng góp cho s phát tri n c a Công ty.

Trân tr ng c m n!

....., ngày.....tháng n m 2022

ng c viên

(Ký và ghi rõ h tên)

không s l ng c n thi t, H i ng qu n tr ng nhi m có th c thêm ng c viên ho c t ch c c theo m t c ch do Công ty quy nh.

Các ng c viên c c , ng c ph i có các tiêu chu n nêu t i m c 2.2 d i ây.

2.2 Tiêu chu n ng viên tham gia H i ng qu n tr :

Thành viên H QT ph i th a mãn các tiêu chu n làm thành viên H QT theo quy nh t i i u 155 Lu t doanh nghi p 2020, i u 24 i u l Công ty và i u 275 ngh nh 155/2020/N -CP ngày 31/12/2020, c th nh sau:

- Có n ng l c hành vi dân s , không thu c i t ng b c m làm thành viên H i ng qu n tr theo quy nh c a Lu t Doanh nghi p.
- Là ng i có trình chuyên môn, kinh nghi m trong qu n lý kinh doanh ho c trong ngành, ngh kinh doanh ch y u c a Công ty.
- Thành viên H i ng qu n tr c a Công ty không c ng th i là thành viên H i ng qu n tr t i quá 5 Công ty khác.

III. H S THAM GIA C , NG C THÀNH VIÊN H QT:

- Th c , th ng c tham gia H QT (theo m u);
- B n sao các gi y t : CMND, h kh u th ng trú, các b ng c p ch ng nh n trình v n hóa và trình chuyên môn;
- S y u lý l ch do ng c viên t khai (theo m u).

L u ý: Quý c ông vui lòng g i (**b n g c**) h s c , ng c theo M c III v v n phòng Công ty, a ch s 233 i n Biên Ph , Q. Thanh Khê, Tp. à N ng tr c 17h00 ngày 20/04/2022 và vui lòng **i n tho i xác nh n ã g i h s** cho Bà Phan Thi n Dung - i n tho i: 0903347540. M i tr ng h p n p h s mu n ho c b th t l c, n u Công ty không c thông báo xác nh n, thì các h s n p mu n này không có giá tr .

**TM.BAN T CH C I H I
CH T CH H QT**

(Đã ký)

LÊ TR NG K

à Nội, ngày tháng 04 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐIỀU LỆ CÔNG THỨC CÔNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG OÀN ĐẦU TƯ DIN CAPITAL

Căn cứ Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐQT ngày 02/3/2022 của Hội đồng quản trị về việc tổ chức điều hành công thức công niên năm 2022.

Căn cứ thông báo số 157/2022/TB-HĐQT ngày 06/4/2022 của Hội đồng quản trị về việc “Mô hình điều hành công thức công niên năm 2022”.

Điều hành làm việc tổ chức cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và nghị quyết của Hội đồng Quản trị Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tổng Oàn Đầu Tư Din Capital xây dựng Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị như sau:

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành điều hành công thức.

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

1. Quy chế này có hiệu lực cho việc tổ chức điều hành công thức công niên ngày 26/4/2022 của Công ty cổ phần Tổng Oàn Đầu Tư Din Capital (sau đây gọi tắt là “Công ty”)
2. Quy chế này quy định quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia điều hành, điều kiện, thủ tục tiến hành điều hành.

Điều 2. Điều kiện áp dụng:

Công thức và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của quy chế này.

CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐIỀU HÀNH

Điều 3. Thành phần tham gia điều hành công thức công niên ngày 26/4/2022:

Công thức họp thành Công ty trong danh sách công thức ngày 16/3/2022.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các công thức:

4.1. Quyền của các công thức khi tham gia điều hành:

- 4.1.1. Tất cả các công thức của Công ty đều có quyền tham gia và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

4.1.2. Trường hợp không thể tham dự hội, công có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc ủy quyền này phải lập thành văn bản theo mẫu in kèm theo thông lệ hội nghị công của Công ty.

4.1.3. Ngoài các tài liệu phát trong hội, mỗi công tham dự hội nghị công còn phải phát 01 Phiếu biểu quyết, trên đó có ghi mã số công cùng số phiếu có quyền biểu quyết mà công đó nắm giữ hoặc ủy quyền. Phiếu biểu quyết này sẽ đóng khi Chủ tịch chấp thuận biểu quyết thông qua các vấn đề thảo luận và/hoặc xin ý kiến hội.

4.1.4. Công nắm phiếu nghị công mua có quyền ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại hội, nhưng Chủ tịch không có trách nhiệm đảm bảo phiếu cho công nắm quyền ký và giữ lại các tài liệu quyết định tiến hành thực hiện không bắt buộc.

4.2. Nghĩa vụ của các công phải thông qua khi tham dự hội:

4.2.1. Trang phục của công nắm quyền tham dự hội phải gọn gàng, trang trọng;

4.2.2. Tham gia ý kiến chủ trì hội nghị công theo quy định của Công ty. Trường hợp không thể tham dự phải ủy quyền cho người đi đại diện tham gia theo đúng quy định.

4.2.3. Các công hoặc đại diện công tiếp nhận tham dự chủ trì phải hoàn thành các thủ tục ký tham dự hội và Ban chấp hành hội.

4.2.4. Tuân thủ các quy định và thủ tục quy định tại nội quy công ty và Quy chế này.

4.2.5. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp hội nghị công, tôn trọng kỷ luật làm việc tại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch hội:

5.1. Chủ tịch là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc là người do Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền, giữ vai trò là chủ trì cuộc họp hội nghị công. Người ủy quyền phải là thành viên trong Hội đồng quản trị.

5.2. Chủ tịch hội có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Trước khi nắm giữ vị trí chủ trì chủ trì tiến hành làm việc một cách hợp lý, có trách nhiệm.

b) Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của hội nghị công, Chủ tịch sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong Ban chấp hành hoặc toàn thể hội đồng tìm ra cách thức giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp có những ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sức mạnh của Chủ tịch sẽ mang tính quyết định.

c) Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết trước khi thực hiện một cách hợp lý, có trách nhiệm, đúng theo chương trình đã thông qua và phản ánh các mong muốn của các thành viên.

d) Có quyền trì hoãn hội nghị nếu có sự bất ổn định về mặt thời gian khác và thời gian tại chỗ do Chủ tịch quyết định mà không cần lý giải của hội, nhưng phải có lý do:

- Các thành viên không có đủ năng lực nhận thức để tiếp tục hội nghị.

- Có nguy cơ để hành vi vi phạm, gây rủi ro, có nguy cơ làm cho cuộc họp không có tính hành động cách công bằng và hợp pháp.
- Sự trì hoãn là cần thiết các công việc của Hội đồng có tính hành động cách hợp lý. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp được khai mạc.

Điều 6. Quy định và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch:

6.1 Đoàn chủ tịch: Là thành viên Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty.

6.2 Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:

- Là cơ quan cao nhất thực hiện các công việc của Hội đồng.
- Hướng dẫn và giám sát các thành viên của Hội đồng và các viên chức nêu ra trong nội dung chương trình của Hội đồng.
- Thực hiện và chỉ đạo việc thực hiện quy định thông qua các viên chức nêu trong nội dung theo đúng quy định của pháp luật và nội lệ Công ty.

Điều 7. Quy định và nghĩa vụ của Thủ ký Hội đồng:

7.1 Thủ ký Hội đồng do Ban Chủ tịch chọn và có Hội đồng thông qua, có nhiệm vụ hỗ trợ Ban Chủ tịch thực hiện các thành công, ghi nhận và lập biên bản Hội đồng.

7.2. Chịu trách nhiệm tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản họp Hội đồng trong năm 2022.

7.3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chủ tịch phân công trong thời gian nhiệm vụ (nếu có).

Điều 8. Quy định và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra thực cách công và Ban Kiểm phiếu:

8.1. Ban kiểm tra thực cách công do Ban Chủ tịch có Hội đồng thành lập, có trách nhiệm:

- Lập danh sách công đồng tham dự Hội đồng và niêm yết tin tức dự Hội đồng.
- Thu và kiểm tra các giấy mời họp, giấy ủy quyền tham dự Hội đồng.
- Kiểm tra công đồng dự có đầy đủ và đúng thành phần không.
- Lập báo cáo thực cách công đồng trước Hội đồng.
- Phát tài liệu họp và Phiếu biểu quyết cho các công đồng trước khi vào họp.

8.2. Ban Kiểm phiếu do Ban Chủ tịch có Hội đồng và có Hội đồng thông qua. Ban Kiểm phiếu có 3 thành viên do Chủ tịch giới thiệu Hội đồng bầu trong số những người biểu quyết tham dự Hội đồng. Những người tham gia Ban kiểm phiếu không đồng thời là Thủ ký Hội đồng. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra giám sát việc biểu quyết, tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước Hội đồng, sau đó nộp Biên bản cho Chủ tịch Hội đồng.

8.3 Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

CHƯƠNG III TRÌNH TỰ THỰC HÀNH NỘI DUNG

Điều 9. Điều kiện thực hiện:

Cuộc họp Hội đồng có tính hành động khi có số công đồng dự ít nhất 51% tổng số thành viên có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách công đồng mời họp.

khi quy t nh tri ut p i h i.

i u 10. Cách th c ti n hành i h i

10.1 i h i đ ki n đi n tra trong ½ ngày.

10.2 i h i s l n l t th o lu n và thông qua các n i dung nêu t i Ch ng trnh i h i ng c ông.

10.3 Trnh t ti n hành i h i (Ch ng trnh i h i).

i u 11. Thông qua Quy t nh c a cu c h p i h i ng c ông th ng niên ngày 26/4/2022

11.1 Các Ngh quy t, Quy t nh c a i h i ch có giá tr khi có s c ông s h u và i di n s h ut 51% tr lên có t ng s c ph n bi u quy t c a t t c các c ông đ h p ch p thu n.

11.2 i v i các Quy t nh c a i h i ng c ông liên quan n vi c s a i và b sung i u l , thông qua ph ng án t ng v n i u l c a Công ty s ch c thông qua khi có t 65% tr lên t ng s phi u bi u quy t c a các c ông có quy n bi u quy t có m t tr c ti p ho c thông qua i di n cu quy n có m t t i i h i ng c ông.

i u 12. X lý tr ng h p t ch c i h i ng c ông không thành

12.1. Tr ng h p trong vòng 30 phút k t th i i m n nh khai m c cu c h p mà không có s l ng i bi u c ông c n thi t quy nh t i i u 8 Quy ch này thì i h i phi c tri ut p l i trong vòng 30 ngày k t ngày t ch c i h i ng c ông l n th nh t không thành.

12.2. Trong i h i ng c ông thành l p tri ut p l i (i h i l n th 2) c n có s c ông đ h p i di n cho ít nh t 33% s c ph n có quy n bi u quy t c a Công ty. Tr ng h p i h i l n th 2 không có s i bi u c n thi t trong vòng 30 phút k t th i i m n nh khai m c cu c h p thì phi tri ut p i h i l n th 3 trong vòng 20 ngày k t ngày đ nh ti n hành i h i l n 2.

12.3. Trong i h i l n th 3 b t k s l ng c ông nào tham đ c ng u h p l và u có quy n quy t nh t t c các v n c a i h i ng c ông th ng niên n m 2022.

i u 13. Biên b n cu c h p i h i ng c ông th ng niên n m 2022:

T t c các n i dung t i cu c h p i h i ng c ông th ng niên n m 2022 ngày 26/4/2022 phi c Th ký i h i l p thành biên b n. Biên b n cu c h p c c và thông qua tr c khi b m c cu c h p và c l u gi vào s biên b n c a công ty.

**CH NG IV
CÁC QUY NH KHÁC**

i u 14. M t s quy nh khác :

14.1 C ông tham đ i h i khi mu n phát bi u ý ki n phi c s ng ý c a Ch t a i h i. C ông phát bi u ng ng n và t p trung vào úng nh ng n i dung tr ng tâm c n trao i, phù h p v i n i dung ch ng trnh c a i h i ã c thông qua. Ch t a i h i s s p x p cho c ông phát bi u theo th t ng ký, ng th i gi i áp các th c m c c a c ông.

14.2 Công sở báo toàn chức trách i h i tr u t quy n tham d i h i ng c ông khi c tình không ch p hành các quy nh c a i h i, có hành vi gây r i, làm m t tr t t ho c có hành ng gây nh h ng tr c ti p n công tác i u hành i h i.

CH NG V **I U KHO N THI HÀNH**

i u 15. Hi u l c c a Quy ch

Quy ch này bao g m 5 ch ng, 15 i u, c H i ng qu n tr Công ty c ph n T p oàn u t Din Capital áp d ng cho cu c h p i h i ng c ông th ng niên n m 2022 c a Công ty c ph n T p oàn u t Din Capital di n ra vào ngày 26 tháng 4 n m 2022 và có hi u l c thi hành ngay sau khi c i h i ng c ông thông qua./.

TM. H I NG QU N TR
CH T CH
(ã ký)

LÊ TR NG K

S :/PDB/2022

à Nội, ngày tháng 4 năm 2022

**NGUYỄN VĂN C, THẠCH LÊ BÍCH QUỲNH, PHẠM VĂN
THỊ HỒNG NGUYỄN CÔNG THẠCH NGUYỄN VĂN M 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP OÀN ĐẦU TƯ DIN CAPITAL
(Tổ chức ngày 26 tháng 4 năm 2022)**

A. NGUYỄN VĂN C PHÁT BIỂU THỊ HỒNG

I. Công cụ mua xuất hiện trên tài khoản cá nhân của ông phát biểu như sau:

- Ông tham gia đóng góp ý kiến trong phiên họp của Hội đồng.
- Ông gửi tay xin ý kiến của Ông và ông phát biểu sau khi Ông cho phép. Trong cùng một thời điểm có một ông phát biểu.
- Ông chấp hành quy định có ý kiến cùng lúc thì Ông sẽ tiếp tục ông lên trình bày ý kiến của mình.
- Ông có quy định ngang phiên trình bày ý kiến của các ông như yêu cầu thì.
- Các ý kiến đóng góp hoặc thắc mắc sẽ được giải đáp cùng lúc và ông tiếp tục.
- Ông chấp hành quy định ý kiến khác nhau thì có thể tiến hành biểu quyết theo đa số.

II. Các xuất phát điểm của các điều kiện sau:

- Ngắn gọn và rõ ràng. Ông chấp hành ý kiến xuất phát từ, cần phải có thời gian trình bày thì ông có thể giải đáp vấn đề của Ban chấp hành 03 ngày tiếp theo đi ra ngoài.
- Không trình bày những vấn đề cá nhân.
- Nội dung xuất hiện không có vi phạm pháp luật, liên quan đến cá nhân hoặc vượt quá quy định của doanh nghiệp.

B. NGUYỄN VĂN C BIỂU QUY ĐỊNH THỊ HỒNG

I. Nguyên tắc biểu quyết.

- Đúng luật, đúng luật và chính xác.
- Ông hoặc người đại diện quy định của ông biểu quyết bằng cách biểu quyết theo hướng dẫn của Ban kiểm soát. Ông chấp hành biểu quyết thông qua Thành viên toàn thể, Ban Thường vụ, Ban kiểm soát, Nội dung của biểu quyết

bình hình thức gì tùy tiện như.

- Mức đóng có số phần bù quy tắc tính bằng số phần mà người ó số hộ và điều kiện hộ do quy định.
- Phí bù quy tắc có giá trị bù phi nhân theo quy định.
- Kê khai bù quy tắc tính theo tỷ lệ % giá trị số phần của các phí bù quy tắc và tổng số phần của tất cả các công dụng.

II. Cách thức bù quy tắc.

1. Quy định chung.

- Bù quy tắc thông qua các báo cáo, Nghị quyết của Hội đồng quản trị hành công khai, trực tiếp theo số lượng hành của toàn Chủ tịch Hội và chủ động các phí bù quy tắc do Ban chấp hành Hội phát hành.
- Công hội điều kiện quy định của công (sau đây gọi tắt là công) có quy định bù quy tắc tham gia Hội đồng công suất phát 02 Phí bù quy tắc. Cụ thể:
 - ↳ Phí bù quy tắc màu trắng - Bù quy tắc thông qua các nội dung trình bày tại Hội. (Trình bù quy tắc bổ sung thành viên HĐQT);
 - ↳ Phí bù quy tắc màu xanh - Bù quy tắc bổ sung thành viên HĐQT;
- Phí bù quy tắc được thu bởi các thành viên của Ban kiểm soát phi nhân và kiểm soát phi nhân, lập biên bản ngay sau khi thu.
- Thông tin in trên Phí bù quy tắc:
 - ↳ Họ và tên công, hội đồng điều kiện quy định của công.
 - ↳ Số phần số hộ hoặc điều kiện số: là tổng số phần có quy định bù quy tắc do công điều kiện.
 - ↳ Nội dung bù quy tắc.
 - ↳ Dấu treo của Công ty Tổng toàn suất Din Capital.
- Phân loại Phí bù quy tắc.
 - ↳ Phí bù quy tắc hợp lệ: là Phí nhân số theo mẫu do Ban chấp hành Hội phát, có đóng dấu treo của Công ty, Phí không rách rời, không bị tẩy xóa, rõ ràng, sạch sẽ và có ảnh dấu bù quy tắc theo đúng quy định trên Phí bù quy tắc.
 - ↳ Phí bù quy tắc không hợp lệ: là Phí không đúng theo quy định của Phí hợp lệ.

2. Cách thức bù quy tắc.

❖ **Điều kiện phí bù quy tắc màu trắng:**

- ✓ Nếu tán thành và không yêu cầu bồi thường thì công nhân (X) vào cột (1) và phải trả nợ toàn bộ cột (2) (3)
- ✓ Nếu không tán thành và không yêu cầu bồi thường thì công nhân (X) vào cột (2) và phải trả nợ toàn bộ cột (1) (3)
- ✓ Nếu không có ý kiến và không yêu cầu bồi thường thì công nhân (X) vào cột (3) và phải trả nợ toàn bộ cột (1) (2)
- ✓ Các vấn đề trả bồi thường, mặt công nhân được phép Phiếu bồi thường duy nhất mà trên Phiếu ghi rõ các nội dung cần bồi thường thì ghi.
- ✓ Chọn một trong ba ý kiến bồi thường: **Tán thành, Không tán thành** hoặc **Không có ý kiến**.

❖ **Ý nghĩa phiếu màu xanh:**

Phiếu bồi thường màu xanh dùng bổ sung thành viên Hội đồng quản trị công ty hành theo hình thức bổ nhiệm phiếu. Cách:

Ví dụ: Mặt công có số phiếu đi là: 4.000 phiếu. Số thành viên HĐQT cần bổ sung là 2 thành viên.

--> số phiếu của HĐQT cần là: $2 \times 4.000 = 8.000$ phiếu

Danh sách người vào BKS là 04 người A, B, C, D. Công có thể:

Cho ông A : 4.000 phiếu (chính quyền)

Cho ông B : 3.000 phiếu

Cho ông C : 1.000 phiếu

Cho ông D : 0 phiếu

Tổng là : 8.000 phiếu

3. Nhiệm vụ của

- Trưởng ban kiểm phiếu có trách nhiệm thông báo kết quả bồi thường cho hội đồng và tất cả các bồi thường.
- Kết quả bồi thường phải ghi vào Biên bản hội đồng.

III. Thông qua kết quả bồi thường.

1. Các vấn đề trả bồi thường thì ghi công (Trả trả bồi thường thành viên HĐQT, bổ sung thành viên BKS) phải thông qua ít nhất 65% tổng số phiếu có phiếu bồi thường của Công có phiếu bồi thường, có mặt tại họp hoặc thông qua đi đến cuối phiếu có mặt thì ghi công. Vì vậy trả bồi thường thông qua vì công nhân của Công ty phải thông qua ít nhất 75% tổng số phiếu có

quy định quy tắc của Công có quy định quy tắc, có mặt trực tiếp hoặc thông qua
đi đến quy định có mặt tại hiện nay công.

2. Điều lệ về bổ sung thành viên HĐQT: thời gian trúng cử thành viên HĐQT
xác định theo số phiếu bầu tính theo xu hướng, bất cứ thành viên có số phiếu
bầu cao nhất khi bầu thành viên theo quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp
có hai thành viên tranh đấu cùng phiếu bầu nhau cho thành viên cùng
của HĐQT thì tiến hành bốc thăm trong số các thành viên có số phiếu bầu ngang
nhau.

3. Các vấn đề liên quan đến tổ chức, điều hành hiện nay công: quy tắc
cách thức là quy tắc cùng và các công tham dự phải tuân theo.

III. Điều lệ.

Nguyên tắc, thủ tục quy tắc và phát hành có hiệu lực ngay khi đã thông qua tại
hiện nay công Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu Tư Capital.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐIỀU LỆ CÔNG
TY CỔ PHẦN HĐQT
(Đã ký)**

LÊ TRẦN NGUYỄN K

S :/2022/BC-BG

à N ng, ngày 26 tháng 4 n m 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
VÀ K HO CH TH CHI NĂM 2022**

Kính th a i h i!

N m 2021 là n m th 2 liên ti p d ch b nh Covid-19 ã gây nh h ng n ng n n n kinh t . 6 tháng cu i n m 2021 h u h t các doanh nghi p u b h n ch ho t ng, có th i gian ph i óng c a su t ½ tháng. Sau th i gian giãn cách, các ho t ng c ng ch a k p ph c h i, i u ó ã gây nh h ng r t l n n k t qu kinh doanh c a h u h t các doanh nghi p và Din Capital c ng không ngo i l . M c dù Ban Giám c công ty ã có nh ng gi i pháp ng phó v i i d ch nh m n nh s n xu t kinh doanh nh ng k t qu kinh doanh n m 2021 v n r t th p so v i k ho ch t ra.

A. BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:

1. K t qu kinh doanh:

VT: tri u ng

Ch tiêu	K ho ch 2021	Th c hi n 2021	Th c hi n 2020	% v t so v i KH 2021	% t ng so v i 2020
Doanh thu thu n	518.300	263.034	256.045	(49,25)	2,7
L i nhu n tr c thu	31.000	3.523	3.815	(88,64)	(7,7)
LNST h p nh t c a c ông công ty m	28.200	2.296	3.917	(91,86)	(41,4)

Doanh thu thu n n m 2021 t 263 t ng, ch th c hi n c 51% doanh thu k ho ch. Cùng v i ó là l i nhu n sau thu thu c c ông công ty m ch t 2,3 t ng, th c hi n c 8,14% l i nhu n k ho ch.

So v i n m 2020, doanh thu n m 2021 t ng nh ng l i nhu n gi m, m t ph n là do Công ty a vào trích l p d phòng n ph i thu khó òi h u h t các kho n n quá h n i u k i n trích l p. H n n a, v i c thoái v n công ty S n Ph c b l 1,3 t ng c ng làm cho l i nhu n n m 2021 gi m so v i n m 2020.

2. Th tr ng:

N m 2021, công ty ho t ng 3 th tr ng: à N ng, Hu và Qu ng Ngãi.

Th tr ng à N ng luôn là th tr ng ch l c c a Công ty. N m 2021, doanh thu t i th tr ng à N ng óng góp h n 70% t ng doanh thu Công ty v i nhi u h p ng cung

c p bê tông cho các d án l n nh : Khu công ngh thông tin à N ng; Nút giao thông c u Tr n Th Lý; Khu c n h Asiana; Nhà máy Daiwa; Nhà máy x lý n c th i S n Trà.....

T i Hu , do nh h ng c a d ch b nh Covid 19 nên m t s d án n c ngoài ù t ã b t m d ng t n m 2020. M c dù Ban Giám c Công ty c ng k v ng th tr ng t i L ng Cô – Hu s ph c h i trong n m 2021 nh ng n cu i n m 2021 th tr ng này v n ho t ng không hi u qu nên Ban Giám c ã quy t nh tháo d tr m tr n bê tông chuy n vào l p d ng t i Chu Lai- Qu ng Nam.

Th tr ng t i Chu Lai – Qu ng Nam trong 3 n m g n ây, do s c nh tranh kh c li t v i các i th cùng ngành ngh nên ho t ng không hi u qu , tr m ã t m d ng ho t ng trong g n 3 n m qua. Nh n th y c h i phát tri n trong n m 2022 nên Ban Giám c ã khôi ph c l i th tr ng này. M i l p d ng tr m xong nh ng trong quý 1/2022 Công ty ã ký k t c m t s h p ng cung c p bê tông cho các công trình l n t i th tr ng này nh : Nhà máy Number 1 Chu Lai; Nhà máy x lý n c th i Khu công nghi p và h u c n c ng Tam Hi p; Công trình c i t o ng nông thôn; ...

T i Qu ng Ngãi, công ty có 2 nhà máy bê tông t i KCN Dung Qu t và KCN T nh Phong. Nhà máy t i T nh Phong – Qu ng Ngãi n m 2021 óng góp h n 20% t ng doanh thu l nh v c bê tông toàn Công ty. Nhà máy bê tông t i KCN Dung Qu t n m 2021 ho t ng r t ít, ch c h i cung c p bê tông cho d án Nhà máy thép Hòa Phát giai o n 2. Và trong quý 2/2022, nhà máy bê tông t i Dung Qu t- Qu ng Ngãi d ki n s ho t ng tr l i cung c p bê tông cho m t s d án nh : Nhà máy gi y VNT19, Nhà máy thép Hòa Phát giai o n 2; ...

3. M t s ch tiêu v tài chính:

Các ch tiêu	VT	N m 2021	N m 2020
+ H s LNST/Doanh thu thu n	%	0.79	1.46
+ H s LNST/V n ch s h u	%	1.53	2.71
+ H s LNST/T ng tài s n	%	0.94	1.51
+ H s L i nhu n t H KD/ Doanh thu thu n	%	0.96	1.49

Các ch tiêu v kh n ng sinh l i n m 2021 ù gi m so v i n m 2020.

4. Công tác qu n lý và tình hình nhân s trong n m 2021:

N m 2021 ti p t c là n m Công ty t p trung ki n toàn b máy qu n lý và nâng cao n ng l c cho nhân s b ng các ch ng trình ào t o chuyên môn, ào t o k n ng, t lý thuy t n th c hành. Qua ó n ng l c nhân s ã c c ng c áng k .

Song song v i vi c áp d ng ph ng pháp qu n tr công vi c b ng m c tiêu và k t qu then ch t (OKRs), n m 2021 Công ty ã ào t o và a vào áp d ng ch ng trình tr i nghi m khách hàng v i m c tiêu em n cho khách hàng nh ng tr i nghi m tuy t v i trong su t hành trình mua hàng c a h .

Về tình hình nhân sự : Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, nhiều tháng công ty không có việc cho các ít việc nên số lượng nhân sự nghỉ việc tăng lên. Cuối năm 2021, nhân sự công ty có 176 người, giảm 25 người so với đầu năm.

Công ty luôn xác định con người là trọng tâm phát triển bền vững, là nền tảng phát triển trong chiến lược kinh doanh dài hạn của Công ty. Mặc dù bệnh ảnh hưởng bất lợi ngay đầu năm, Công ty đã kiên trì thực hiện quy chế làm việc nghiêm túc, bám sát kế hoạch và tiến độ công việc. Hơn nữa, trong năm 2021, các chính sách lương, thưởng, phúc lợi của công ty lao động, đặc biệt là chế độ nghỉ ốm cho toàn bộ người lao động được duy trì. Đồng thời, Công ty cũng có chính sách hỗ trợ người lao động trong thời gian nghỉ giãn cách. Vì vậy, tỉ lệ nghỉ bình quân năm 2021 của công ty lao động vẫn nằm ở mức 10,4 triệu người/năm, tăng 1,1 triệu người so với năm 2020, tăng 0,5 triệu người so với năm 2019.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh, hạn chế tập trung công nhân nên các công trình dự án, team building hàng năm của Công ty trong năm 2021 bị trì hoãn, Công ty chỉ tổ chức các Gameshow mini game rèn luyện sức khỏe, tổ chức giao lưu, gặp gỡ giữa các bộ phận.

B. MỤC TIÊU KINH DOANH NĂM 2022:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

STT	Chỉ tiêu	VT	Kế hoạch 2022	% tăng giảm so với 2021
1	Tổng doanh thu	ng	518.300.000.000	
2	Lợi nhuận trước thuế	ng	31.000.000.000	
3	Lợi nhuận sau thuế các công ty con	ng	35.000.000.000	
4	Tỷ lệ tăng trưởng	%	10	

Về tình hình mở rộng ngành kinh doanh, cùng với sự phát triển kinh tế sau đại dịch, Ban Tổng giám đốc Công ty kế hoạch chiến lược kinh doanh năm 2022 sẽ mở rộng quy mô kinh doanh theo kế hoạch.

2. Các chỉ tiêu chính của nhiệm vụ năm 2022:

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch chính của năm 2022, Ban Tổng Giám đốc công ty đã đưa ra các chỉ tiêu chính của kế hoạch năm 2022 như sau:

- Mở rộng ngành kinh doanh: mở rộng kinh doanh bất động sản; sản xuất bê tông thương phẩm; kinh doanh thương mại, xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng, thi công xây dựng ;...
- Về lĩnh vực bê tông thương phẩm: Ngoài việc giữ vững 2 thị trường chính là Hà Nội và Thanh Phong – Quảng Ngãi, Công ty tiếp tục khai thác 2 thị trường mới là Hồ Chí Minh và Chu Lai - Quảng Nam và Dung Quất - Quảng Ngãi. Đây là 2 thị trường tiềm năng trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

.....

Trên đây là báo cáo tài chính tổng hợp sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2021, kế hoạch và tình hình kinh doanh trong năm 2022.

Kính trình Hội đồng quản trị thông qua.

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGƯỜI ĐẠI DIỆN

S :/2022/BC-H QT

à N ng, ngày 26 tháng 4 n m 2022

BÁO CÁO C A H I NG QU N TR
T I I H I NG C ÔNG TH NG NIÊN N M 2022

Kính trình: i h i ng c ông Công ty CP T p oàn u t Din Capital

H i ng Qu n tr Công ty xin trân tr ng báo cáo v i i h i v k t qu ho t ng và công tác qu n tr công ty trong n m 2021, nh h ng k ho ch c a H i ng qu n tr n m 2022 nh sau:

I. ánh giá các ho t ng c a công ty trong n m 2021:

N m 2021 là n m th 2 liên ti p b nh h ng b i i d ch Covid-19, n n kinh t toàn c u b suy gi m và Din Capital c ng b nh h ng n ng n .

Tr c tình hình khó kh n trong l nh v c s n xu t bê tông th ng ph m, Công ty ã m r ng ngành ngh kinh doanh nh ng kh i u c ng ch a mang l i k t qu theo k ho ch.

L nh v c u t vào d án b t ng s n t i à N ng v n ch a th c hi n c trong n m 2021 do h s pháp lý d án ch a y . Theo ó H i ng qu n tr c ng ch a th c hi n Ph ng án phát hành t ng v n ã c thông qua t i i h i c ông n m 2021. D ki n n m 2022 s t i p t c th c hi n k ho ch này.

L nh v c th ng m i d ch v ã ho t ng t quý 4 n m 2021 nh ng b c u còn nhi u khó kh n nên c ng ch a em l i k t qu áng k .

H n n a, v i c thoái v n Công ty CP khoáng s n S n Ph c b l 1,3 t ng c ng m t ph n làm gi m l i nhu n c a công ty trong n m 2022.

T ng k t n m 2021, doanh thu h p nh t c a công ty t 263 t ng, th c hi n c 51% doanh thu k ho ch, t ng 2,7% so v i n m 2020.

L i nhu n sau thu thu c c ông công ty m t 2,3 t , th c hi n c 8,1% k ho ch và gi m 41% so v i n m 2020.

V ho t ng u t : N m 2021 Din Capital ã u t vào Công ty CP Cosmos Housing 11 t ng, t ng ng 1.100.000 c ph n, chi m 2,673% v n i u l Cosmos Housing. Cosmos Housing là ch u t d án c n h cao c p Land Mark t i à N ng, g m 2 tòa tháp ôi v i tòa tháp Phoenix cao 31 t ng và tòa tháp Dragon cao 39 t ng, d ki n m bán vào quý 2/2022.

II. Các ho t ng chính c a H i ng qu n tr trong n m 2021:

Trong n m 2021, H QT ã t ch c 12 bu i h p v i t t c thành viên tham d y và thông qua các n i dung quan tr ng nh sau:

- Th c hi n giao d ch mua bán gi a Công ty v i ng i có liên quan c a ng i n i b Công ty

- T ch c i h i ng c ông th ng niên n m 2021
- Góp v n thành l p Công ty TNHH MTV Rofadi
- Góp v n thành l p Công ty TNHH MTV Bê tông Dufago
- Thay i n i dung ng ký doanh nghi p cho Công ty con tr c thu c.
- B ul i ch t ch H QT nhi m k 2020-2024;
- B nhi m l i K toán tr ng Công ty và chuy n nh ng v n góp Công ty con
- L a ch n n v ki m toán
- Mua c ph n c a Công ty c ph n Cosmos Housing

Ngoài các cu c h p nêu trên, H QT c ng ã tri n khai y các n i dung c a Ngh quy t i h i ng c ông th ng niên n m 2021, ng th i th c hi n nhi m v ch o, giám sát, ôn c k p th i các ho t ng c a Ban i u hành.

III. ánh giá c a H i ng qu n tr v ho t ng c a Ban giám c và các cán b qu n lý khác:

H i ng qu n tr ánh giá cao s n l c c a Ban giám c và các cán b qu n lý trong quá trình th c hi n k ho ch kinh doanh n m 2021. M c dù b nh h ng n ng n b i tình hình d ch b nh Covid-19, nh ng Ban i u hành n l c h t mình, a ra các gi i pháp t i u h n ch s nh h ng c a d ch b nh, th c hi n 10 chuy n c a Din Capital s ng chung v i Covid.

Ban i u hành ã t ch c h p giao ban hàng tháng ánh giá k t qu th c hi n nhi m v s n xu t kinh doanh, a ra k ho ch chi ti t cho các phòng ban trong tháng ti p theo, ng th i gi i quy t các v n còn t n t i trong quá trình ho t ng s n xu t kinh doanh c a Công ty.

Ban Giám c ã báo cáo y , chính xác và k p th i v tình hình ho t ng s n xu t kinh doanh cho H QT th c hi n công b thông tin cho C ông và c quan qu n lý theo quy nh c a pháp lu t.

IV. K ho ch và nh h ng ho t ng c a H i ng qu n tr trong n m 2022:

1. K ho ch kinh doanh 2022:

Th c hi n nh h ng kinh doanh trong chi n l c 10 n m mà H QT ã trình bày trong i h i ng c ông th ng niên n m 2021, ngoài l nh v c bê tông th ng ph m và kinh doanh v t li u xây d ng và các thi t b khác thì n m 2022 và các n m n, Công ty v n gi v ng nh h ng ut vào l nh v c b t ng s n, m i n m s tìm ki m i tác n c ngoài ut 1 n 2 d án b t ng s n.

N m 2022, k ho ch ut vào d án C nh cao c p t i à N ng tùy thu c vào t i n nhu c u v n c a d án, d ki n t 1 ut 90 t c th c hi n vào quý 2/2022, t 2 ut 90 t vào quý 1/2023 và và s mang l i l i nhu n vào n m 2025.

L nh v c bê tông th ng ph m k ho ch n m 2022 t 300 t doanh thu và óng góp 17 t ng l i nhu n sau thu .

Lĩnh vực thẩm mỹ và vật liệu xây dựng và các thị trường khác đã kiếm được 80 tỷ doanh thu, mang về 8 tỷ lợi nhuận sau thuế.

Ngoài ra, Din Capital sẽ nhận phân phối của Land Mark khi chuyển nhượng bán, đã kiếm được 10 tỷ lợi nhuận trong năm tài chính 2022.

Khoạch toán doanh thu hợp nhất năm 2022: 374 tỷ đồng

Khoạch lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ: 35 tỷ đồng

Khoạch năm 2022 như trên là một thách thức lớn cho HĐQT và BGĐ công ty. Tuy nhiên, HĐQT tin tưởng những người pháp và những người của HĐQT sẽ hoàn thành kế hoạch.

Kính thưa các Quý vị đồng nghiệp, trên đây là báo cáo của HĐQT về tình hình kinh doanh năm 2022. Thay mặt HĐQT, tôi xin cảm ơn sự tin cậy, ủng hộ của các cổ đông, các nhà đầu tư và sự nỗ lực của CBCNV Công ty đã góp phần quan trọng vào sự phát triển của Công ty trong năm 2021.

Trân trọng cảm ơn và kính chúc mọi người thành công trong năm mới.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÊ TRƯỜNG K

CÔNG TY CỔ PHẦN
THỊ TRƯỜNG OÀN U T DIN CAPITAL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
cấp - T do - H nh phúc

QUY CHẾ HO T NG BAN KÌ M SOÁT

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số/NQ-H C
Ngày..... tháng..... năm 2022 của Hội đồng
Công ty Cổ phần Thị trường Oàn U t Din Capital)

M C L C

i u 1. Ph m vi i u ch nh và i t ng áp d ng	3
i u 2. Nguyên t c ho t ng c a Ban ki m soát	3
i u 3. Quy n, ngh a v và trách nhi m c a thành viên Ban Ki m soát	3
i u 4. Nhi m k và s l ng thành viên Ban ki m soát	4
i u 5. Tiêu chu n và i u ki n thành viên Ban ki m soát	4
i u 6. Tr ng Ban ki m soát	4
i u 7. c , ng c thành viên Ban ki m soát	4
i u 8. Cách th c b u, mi n nhi m, bãi nhi m thành viên Ban ki m soát	5
i u 9. Các tr ng h p mi n nhi m, bãi nhi m thành viên Ban ki m soát	5
i u 10. Thông báo v b u, mi n nhi m, bãi nhi m thành viên Ban ki m soát	6
i u 11. Quy n, ngh a v và trách nhi m c a Ban ki m soát	6
i u 12. Quy n c cung c p thông tin c a Ban ki m soát	7
i u 13. Trách nhi m c a Ban ki m soát trong vi c tri u t p h p b t th ng i h i ng c ông	8
i u 14. Cu c h p c a Ban ki m soát	8
i u 15. Biên b n h p Ban ki m soát	8
i u 16. Trình báo cáo hàng n m	8
i u 17. Tì n l ng và quy n l i khác	9
i u 18. Công khai các l i ích liên quan	9
i u 19. M i quan h gi a các thành viên Ban ki m soát	10
i u 20. M i quan h v i ban i u hành	10
i u 21. M i quan h v i H i ng qu n tr	10
i u 22. Hi u l c thi hành	10

C N C PHÁP LÝ

- Lu t Doanh nghi p s 59/2020/QH14 c Qu c h i n c C ng hòa Xã h i Ch ngh a Vi t Nam thông qua ngày 17/06/2020, các v n b n s a i b sung và các v n b n h ng d n thi hành Lu t Doanh nghi p;
- Lu t Ch ng khoán s 54/2019/QH14 c Qu c h i n c C ng hòa Xã h i Ch ngh a Vi t Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Ngh nh s 155/2020/N -CP ngày 31 tháng 12 n m 2020 c a Chính ph quy nh chi ti t thi hành m t s i u c a Lu t Ch ng khoán;
- Thông t s 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 c a B tr ng B Tài chính h ng d n m t s i u v qu n tr công ty áp d ng i v i công ty i chúng t i Ngh nh 115/2020/N -CP ngày 31/12/2020 c a Chính ph quy nh chi ti t thi hành m t s i u c a Lu t ch ng khoán;
- Thông t s 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 c a B tr ng B Tài chính quy nh v ho t ng c a công ty ch ng khoán;
- i u l Công ty C ph n T p oàn u t Din Capital.
- Ngh quy t i h i ng c ông s ... ngày... tháng... n m 2022
- Ban ki m soát ban hành Quy ch ho t ng c a Ban ki m soát Công ty C ph n T p oàn u t Din Capital.
- Quy ch ho t ng c a Ban ki m soát Công ty C ph n T p oàn u t Din Capital bao g m các n i dung sau:

Ch ng I QUY NH CHUNG

i u 1. Ph m vi i u ch nh và i t ng áp d ng

1. Ph m vi i u ch nh: Quy ch ho t ng c a Ban ki m soát quy nh c c u t ch c nhân s , tiêu chu n, i u ki n, quy n và ngh a v c a Ban ki m soát và các thành viên Ban ki m soát theo quy nh t i Lu t Doanh nghi p, i u l công ty và các quy nh khác có liên quan.
2. i t ng áp d ng: Quy ch ho t ng c a Ban ki m soát c áp d ng cho Ban ki m soát và các thành viên Ban Ki m soát.

i u 2. Nguyên t c ho t ng c a Ban ki m soát

Ban ki m soát làm vi c theo nguyên t c t p th . Các thành viên c a Ban ki m soát ch u trách nhi m cá nhân v ph n vi c c a mình và cùng ch u trách nhi m tr c i h i ng c ông, tr c pháp lu t v các công vi c, quy t nh c a Ban Ki m soát.

Ch ng II THÀNH VIÊN BAN KI M SOÁT (KI M SOÁT VIÊN)

i u 3. Quy n, ngh a v và trách nhi m c a thành viên Ban Ki m soát

1. Tuân th úng pháp lu t, i u l công ty, ngh quy t i h i ng c ông và o c ngh nghi p trong th c h i n quy n và ngh a v c giao.
2. Th c h i n quy n và ngh a v c giao m t cách trung th c, c n tr ng, t t nh t nh m b o m l i ích h p pháp t i a c a Công ty.
3. Trung thành v i l i ích c a Công ty và c ông; không l m d ng a v , ch c v và s d ng thông tin, bí quy t, c h i kinh doanh, tài s n khác c a Công ty t l i ho c ph c v l i ích c a t ch c, cá nhân khác.
4. Ngh a v khác theo quy nh c a Lu t Doanh nghi p và i u l công ty.

5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 của Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.

6. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ của giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát có từ (03) đến (05) thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá (05) năm và có thể bầu lại với nhiệm kỳ không hạn chế. Điều kiện quy định số lượng thành viên của Ban Kiểm soát trong misi nhiệm kỳ.

2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là công nhân của Công ty.

3. Ban kiểm soát phải có ít nhất 01 thành viên thuộc giới Việt Nam.

4. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa bầu thì thành viên Ban kiểm soát tạm thời nhiệm kỳ và tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

1. Từ 21 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc bất kỳ một thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
2. Có chuyên môn trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
3. Không phải là người có quan hệ gần gũi với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty.
4. Không phải là người quản lý Công ty.
5. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
6. Không là thành viên hay nhân viên của các cơ quan kiểm toán hoặc chấp thu nhận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;
7. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và nội lệ công ty.

Điều 6. Trường Ban kiểm soát

1. Trường Ban kiểm soát phải có bằng chứng thực tiễn về hiệu quả thực hiện trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Trường Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc dân chủ.

3. Quyền và nghĩa vụ của Trường Ban kiểm soát do nội lệ công ty quy định.

Điều 7. Chức năng thành viên Ban kiểm soát

1. Công ty hoặc nhóm công sở phải trích 10% tổng số phần trăm thông tin có quyền công bố vào Ban kiểm soát. Việc công bố vào Ban Kiểm soát thực hiện như sau:

- a) Các công ph thông h p thành nhóm c ng i vào Ban ki m soát ph i thông báo v vì c h p nhóm cho các c ông đ h p bi t tr c khi khai m c i h i ng c ông;
- b) C n c s l ng thành viên Ban Ki m soát, c ông ho c nhóm c ông quy nh t i kho n này c quy n c m t ho c m t s ng i theo quy t nh c a i h i ng c ông làm ng c viên Ban ki m soát. Tr ng h p s ng c viên c c ông ho c nhóm c ông c th p h n s ng c viên mà h c quy n c theo quy t nh c a i h i ng c ông thì s ng c viên còn l i do H i ng qu n tr , Ban Ki m soát và các c ông khác c .

2. Tr ng h p s l ng ng c viên Ban ki m soát thông qua c và ng c v n không s l ng c n thì t theo quy nh t i kho n 5 i u 115 Lu t Doanh nghi p, Ban ki m soát ng nhi m gi i thi u thêm ng c viên ho c t ch c c theo quy nh t i i u l công ty, Quy ch n i b v qu n tr công ty và Quy ch ho t ng c a Ban ki m soát. Vì c Ban Ki m soát ng nhi m gi i thi u thêm ng c viên ph i c công b rõ ràng tr c khi i h i ng c ông bi u quy t b u thành viên Ban ki m soát theo quy nh c a pháp lu t.

i u 8. Cách th c b u, mi n nhi m, bãi nhi m thành viên Ban ki m soát

1. Vì c b u, mi n nhi m, bãi nhi m thành viên Ban ki m soát thu c th m quy n c a i h i ng c ông.
2. Vì c bi u quy t b u thành viên Ban ki m soát ph i th c hi n theo ph ng th c b u đ n phi u, theo ó m i c ông có t ng s phi u bi u quy t t ng ng v i t ng s c ph n s h u nhân v i s thành viên c b u c a Ban Ki m soát và c ông có quy n đ n h t ho c m t ph n t ng s phi u b u c a mình cho m t ho c m t s ng c viên. Ng i trúng c thành viên Ban ki m soát c xác nh theo s phi u b u tính t cao xu ng th p, b t u t ng c viên có s phi u b u cao nh t cho n khi s thành viên quy nh t i i u l công ty. Tr ng h p có t 02 ng c viên tr lên t cùng s phi u b u nh nhau cho thành viên cu i cùng c a Ban ki m soát thì s ti n hành b u l i trong s các ng c viên có s phi u b u ngang nhau ho c l a ch n theo tiêu chí quy nh t i quy ch b u c ho c i u l công ty.

i u 9. Các tr ng h p mi n nhi m, bãi nhi m thành viên Ban ki m soát

1. i h i ng c ông mi n nhi m thành viên Ban Ki m soát trong tr ng h p sau ây:
- a) Không còn tiêu chu n và i u ki n làm thành viên Ban Ki m soát theo quy nh t i i u 5 c a quy ch này;
- b) Có n t ch c và c ch p thu n;
- c) Tr ng h p khác do i u l công ty quy nh.
2. i h i ng c ông bãi nhi m thành viên Ban ki m soát trong tr ng h p sau ây:
- a) Không hoàn thành nhi m v , công vi c c phân công;
- b) Không th c hi n quy n và ngh a v c a mình trong 06 tháng liên t c, tr tr ng h p b t kh kháng;
- c) Vi ph m nhi u l n, vi ph m nghiêm tr ng ngh a v c a thành viên Ban ki m soát theo quy nh c a Lu t Doanh nghi p và i u l công ty;
- d) Tr ng h p khác theo ngh quy t i h i ng c ông.
3. Tr ng h p Ban Ki m soát vi ph m nghiêm tr ng ngh a v c a mình và có nguy c gây thi t h i cho Công ty thì H i ng qu n tr ph i tri u t p h p i h i ng c ông xem xét và mi n nhi m Ban Ki m soát ng nhi m và b u Ban Ki m soát m i thay th .

i u 10. Thông báo v b u, mi n nhi m, bãi nhi m thành viên Ban ki m soát

1. Trường hợp đã xác định các thành viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các thành viên từ thời điểm 10 ngày trước ngày khai mạc họp hội đồng công ty trên trang thông tin internet của Công ty. Công ty cũng có thể tìm hiểu về các thành viên này trước khi bầu họ, các thành viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu họ được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến các thành viên Ban Kiểm soát công bố bao gồm:

a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b) Trình độ chuyên môn;

c) Quá trình công tác;

d) Các chức danh quản lý khác;

) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định nội bộ công ty;

g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà các thành viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của các thành viên Ban kiểm soát (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hiện hành về công bố thông tin.

Chương III BAN KIỂM SOÁT

Điều 11. Quy định, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

1. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hiệu quả, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định nội bộ họp hội đồng công ty hàng năm. Rà soát hợp đồng, giao dịch và việc liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc hội đồng công ty và đề ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc hội đồng công ty.

4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả hoạt động kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết hội đồng công ty hoặc theo yêu cầu của công ty hoặc nhóm công ty quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.

6. Khi có yêu cầu của công ty hoặc nhóm công ty quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những việc cần yêu cầu kiểm tra Hội đồng quản trị và công ty hoặc nhóm công ty có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

7. Kiểm tra, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Hội đồng, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.
10. Sắp xếp và quản lý, bổ nhiệm kiêm nhiệm và miễn nhiệm các vị trí nhân sự của Công ty theo thẩm quyền.
11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Hội đồng.
12. Kiểm tra, giám sát và điều hành liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật.
13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận của Công ty.
14. Thay thế Hội đồng quản trị trước khi hết hạn nhiệm kỳ trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận của Công ty theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.
15. Thực hiện các nhiệm vụ khác của Hội đồng quản trị.
16. Xem xét, trích lập, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan để kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.
17. Xuất và kiểm tra, giám sát Hội đồng phê duyệt danh sách thành viên kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; thực hiện kiểm toán độc lập thu nhận thanh toán các khoản nợ của Công ty khi xét thấy cần thiết.
18. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng và cơ quan chức năng về việc giám sát của mình.
19. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc), người quản lý khác trong các hoạt động.
20. Mời họp Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và Hội đồng.
21. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
22. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Hội đồng thông qua.
23. Chọn người Hội đồng quản trị thực hiện kiểm toán và lập biên bản kiểm toán của Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lý do kiến nghị bằng văn bản thông qua nghị quyết của Hội đồng.
24. Trường hợp Ban kiểm soát điều hành Hội đồng bằng cách bắt các thành viên Hội đồng quản trị phải làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bắt buộc phải làm việc. Trường hợp này, người có thẩm quyền báo cáo nhậm chức bắt đầu công việc.
25. Thực hiện các quy định và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Hội đồng.

Điều 12. Quy định về cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

- a) Thông báo miệng, phiu lý ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;
- b) Nghị quyết, quy định và biên bản họp của Hội đồng, Hội đồng quản trị;
- c) Báo cáo của Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.

2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền nắm địa điểm làm việc của các phòng ban quản lý và nhân viên của Công ty trong giới hạn việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu và công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc thực hiện quyền giám sát

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị thực hiện quyền giám sát trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không thực hiện quyền giám sát trong các trường hợp sau đây:

- a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;
- b) Theo yêu cầu của công đồng hoặc nhóm công đồng quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;
- c) Khi có yêu cầu thực hiện quyền giám sát của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện.

2. Trường hợp Ban kiểm soát không thực hiện quyền giám sát theo quy định thì Ban kiểm soát phải báo cáo bằng văn bản phát sinh cho Công ty.

3. Chi phí thực hiện và tiến hành thực hiện quyền giám sát theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ do Công ty hoàn trả.

Chương IV CỦNG HỢP BAN KIỂM SOÁT

Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát

- 1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự phải là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.
- 2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành kế toán chấp thuận tham dự và trình bày các vấn đề cần làm rõ.

Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát

Biên bản họp Ban kiểm soát phải lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

Chương V BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH

Điều 16. Trình báo cáo hàng năm

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Hội đồng quản trị hàng năm bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo v k t qu kinh doanh c a Công ty, v k t qu ho t ng c a H i ng qu n tr , T ng Giám c trình i h i ng c ông thông qua t i cu c h p i h i ng c ông th ng niên.
2. Báo cáo t ánh giá k t qu ho t ng c a Ban ki m soát và thành viên Ban ki m soát.
3. Thù lao, chi phí ho t ng và các l i ích khác c a Ban Ki m soát và t ng thành viên Ban ki m soát.
4. T ng k t các cu c h p c a Ban ki m soát và các k t lu n, ki n ngh c a Ban Ki m soát; k t qu giám sát tình hình ho t ng và tài chính c a Công ty.
5. Báo cáo ánh giá v giao d ch gì a Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty n m quy n ki m soát trên n m m i ph n tr m (50%) tr lên v n i u l v i thành viên H i ng qu n tr , T ng Giám c và nh ng ng i có liên quan c a thành viên ó; giao d ch gì a Công ty v i công ty trong ó thành viên H i ng qu n tr là thành viên sáng l p ho c là ng i qu n lý doanh nghi p trong th i gian 03 n m g n nh t tr c th i i m giao d ch.
6. K t qu giám sát i v i H i ng qu n tr , T ng Giám c và nh ng ng i i u hành doanh nghi p khác.
7. K t qu ánh giá s ph i h p ho t ng gì a Ban ki m soát v i H i ng qu n tr , T ng Giám c và các c ông.
8. xu t và ki n ngh i h i ng c ông phê duy t danh sách t ch c ki m toán c ch p thu n th c hi n ki m toán Báo cáo tài chính c a Công ty; t ch c ki m toán c ch p thu n th c hi n ki m tra các ho t ng c a Công ty khi xét th y c n thi t.

i u 17. Ti n l ng và quy n l i khác

Ti n l ng, thù lao, th ng và l i ích khác c a thành viên Ban ki m soát c th c hi n theo quy nh sau ây:

1. Thành viên Ban ki m soát c tr ti n l ng, thù lao, th ng và l i ích khác theo quy t nh c a i h i ng c ông. i h i ng c ông quy t nh t ng m c ti n l ng, thù lao, th ng, l i ích khác và ngân sách ho t ng h ng n m c a Ban ki m soát.
2. Thành viên Ban ki m soát c thanh toán chi phí n , , i l i, chi phí s d ng d ch v t v n c l p v i m c h p lý. T ng m c thù lao và chi phí này không v t quá t ng ngân sách ho t ng h ng n m c a Ban Ki m soát ã c i h i ng c ông ch p thu n, tr tr ng h p i h i ng c ông có quy t nh khác.
3. Ti n l ng và chi phí ho t ng c a Ban ki m soát c tính vào chi phí kinh doanh c a Công ty theo quy nh c a pháp lu t v thu thu nh p doanh nghi p, quy nh khác c a pháp lu t có liên quan và ph i c l p thành m c riêng trong báo cáo tài chính h ng n m c a Công ty.

i u 18. Công khai các l i ích liên quan

1. Thành viên Ban ki m soát c a Công ty ph i kê khai cho Công ty v các l i ích liên quan c a mình, bao g m:
 - a) Tên, mã s doanh nghi p, a ch tr s chính, ngành, ngh kinh doanh c a doanh nghi p mà h làm ch ho c s h u ph n v n góp ho c c ph n; t l và th i i m làm ch , s h u ph n v n góp ho c c ph n ó;
 - b) Tên, mã s doanh nghi p, a ch tr s chính, ngành, ngh kinh doanh c a doanh nghi p mà nh ng ng i có liên quan c a h làm ch , cùng s h u ho c s h u riêng ph n v n góp ho c c ph n trên 10% v n i u l .

2. Vì c kê khai theo quy nh t i kho n l i u này ph i c th c hi n trong th i h n 07 ngày làm vi c k t ngày phát sinh l i ích liên quan; vì c s a i, b sung ph i c thông báo v i Công ty trong th i h n 07 ngày làm vi c k t ngày có s a i, b sung t ng ng.
3. Thành viên Ban ki m soát và nh ng ng i có liên quan c a các thành viên Ban ki m soát ch c s d ng nh ng thông tin có c nh ch c v c a mình ph c v l i ích c a Công ty.
4. Thành viên Ban ki m soát có ngh a v thông báo b ng v n b n cho H i ng qu n tr , Ban ki m soát v các giao d ch gi a Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty n m quy n ki m soát trên n m m i ph n tr m (50%) tr lên v n i u l v i thành viên Ban ki m soát ho c v i nh ng ng i có liên quan c a thành viên Ban ki m soát theo quy nh c a pháp lu t. i v i các giao d ch nêu trên do i h i ng c ông ho c H i ng qu n tr ch p thu n, Công ty ph i th c hi n công b thông tin v các ngh quy t này theo quy nh c a pháp lu t ch ng khoán v công b thông tin.
5. Thành viên Ban ki m soát và nh ng ng i có liên quan c a các thành viên này không c s d ng ho c ti t l cho ng i khác các thông tin n i b th c hi n các giao d ch có liên quan.

Ch ng VI

M I QUAN H C A BAN KI M SOÁT

i u 19. M i quan h gi a các thành viên Ban ki m soát

Các thành viên Ban ki m soát có m i quan h c l p, không ph thu c l n nhau nh ng có s ph i h p, c ng tác trong công vi c chung m b o th c hi n t t trách nhi m, quy n và nhi m v c a Ban ki m soát theo quy nh pháp lu t và i u l công ty. Tr ng Ban Ki m soát là ng i i u ph i công vi c chung c a Ban ki m soát nh ng không có quy n chi ph i các thành viên Ban ki m soát.

i u 20. M i quan h v i ban i u hành

Ban ki m soát có m i quan h c l p v i ban i u hành Công ty, là n v th c hi n ch c n ng giám sát ho t ng c a ban i u hành.

i u 21. M i quan h v i H i ng qu n tr

Ban ki m soát có m i quan h c l p v i H i ng qu n tr Công ty, là n v th c hi n ch c n ng giám sát ho t ng c a H i ng qu n tr .

Ch ng VII

I U KHO N THI HÀNH

i u 22. Hi u l c thi hành

Quy ch ho t ng c a Ban ki m soát Công ty C ph n T p oàn u t Din Capital bao g m VII ch ng, 22 i u và có hi u l c thi hành k t ngày ký

TM. BAN KI M SOÁT

TR NG BAN

(Ký, ghi rõ h tên và óng d u)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DIN CAPITAL

233 Lê Văn Biên Ph - Q.Thanh Khê - TP. Đà Nẵng

PHÒNG AN

PHÁT HÀNH C PHI UT NG V N I UL N M 2022

ĐÀ N NG, THÁNG 04/2022

C N C PHÁP LÝ CHO T PHÁT HÀNH

- Ph ng án phát hành c phi u này c trình t i i h i ng c ông th ng niên n m 2022 Công ty c ph n t p oàn u t Din Capital ngày 26 tháng 04 n m 2022. Ph ng án này c xây d ng c n c vào:
- Lu t Doanh nghi p s 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 n m 2020 c a Qu c H i n c C ng hòa Xã h i ch ngh a Vi t Nam và các v n b n h ng d n thi hành;
- Lu t Ch ng khoán s 54/2019/QH14 c Qu c h i N c C ng hoà Xã h i ch ngh a Vi t Nam khóa XIV, k h p th 8 thông qua ngày 26 tháng 11 n m 2019;
- Ngh nh s 155/2020/N -CP ngày 31/12/2020 c a Chính ph quy nh chi ti t thi hành m t s i u c a Lu t Ch ng khoán;
- Thông t 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 c a B tài chính h ng d n m t s n i dung v chào bán, phát hành ch ng khoán, chào mua công khai, mua l i c phi u, ng ký công ty i chúng và h y t cách công ty i chúng
- C n c theo i u l t ch c và ho t ng c a Công ty c ph n t p oàn u t Din Capital;
- C n c tình hình ho t ng kinh doanh và nhu c u v n c a Công ty cho các n m t p theo.

I. PH NG ÁN PHÁT HÀNH C PHI U

1. Thông tin tóm t t v t phát hành

- **Tên c phi u:** C phi u Công ty c ph n t p oàn u t Din Capital
- **Lo i c phi u:** C phi u ph thông
- **M nh giá:** 10.000 (M i nghìn) ng/c phi u
- **S l ng c phi u chào bán:** 8.909.981 (Tám tri u chín tr m l chín ngàn chín tr m tám m i m t) c phi u
- **T ng giá tr chào bán theo m nh giá:** 89.099.810.000 (Tám m i chín t không tr m chín m i chín tri u tám tr m m i ngàn) ng
- **V n i u l d ki n sau khi chào bán:** 178.199.620.000 (M t tr m b y m i tám t m t tr m chín m i chín tri u sáu tr m hai m i ngàn) ng.
- **Th i gian d ki n chào bán:** Sau khi th c hi n xong các th t c n i b theo quy nh c a pháp lu t, c H C thông qua và vi c chào bán c phi u s c ti n hành ngay sau khi nh n c s ch p thu n c a U ban Ch ng khoán Nhà n c.

2. Ph ng th c phát hành

a. Chào bán c phi u cho C ông hi n h u

- **S l ng c phi u chào bán:** 8.909.981 (Tám tri u chín tr m l chín ngàn chín tr m tám m i m t) c phi u

- **Tổng giá trị chào bán** **89.099.810.000** (Tám mươi chín tỷ không trăm chín mươi mốt nghìn tám trăm mười ngàn) đồng
- **Tỷ lệ thanh toán quy định:** Tỷ lệ 01:01 (tức ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm): Cổ chủ mới công sở 01 (mười phần trăm) cổ phiếu sẵn có 01 (mười phần trăm) quyền, cổ 01 (mười phần trăm) quyền sẵn có mua thêm 01 (mười phần trăm) cổ phiếu mới. Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ chủ công sở làm tròn hàng nghìn (nếu có).
- **Giá chào bán:** **10.000** (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.
- **Hình thức chào bán:** Chào bán cho Cổ đông hiện hữu của PDB
- **Phương thức phân phối:** Theo phương thức thanh toán quy định mua và việc công hiện hữu.
- **Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm:** Cổ đông sở hữu quyền mua chuyển nhượng quyền mua mặt lain, ngay lập tức chuyển nhượng quyền mua không chuyển nhượng tiếp cho bên thứ ba.
- **Điều kiện chuyển nhượng:**
 - Toàn bộ số cổ phiếu chào bán cho Cổ đông hiện hữu là cổ phiếu tự do chuyển nhượng.
 - Số cổ phiếu tự do làm tròn hàng nghìn (nếu có) và cổ phiếu công không thanh toán quy định mua khi HĐQT phân phối cho các cá nhân khác sẽ không chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành chào bán.
- Thời hạn ký mua cổ phiếu:** Từ thời điểm 20 ngày kể từ ngày được phép thanh toán quy định tại PDB hoặc chuyển nhượng quyền mua theo thời gian đã công bố.
- Phương thức thanh toán:**
 - **Việc ông đại diện ký:**
 - ✓ Cổ đông làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu tại các Thành viên đại diện ký (TVLK) nắm tài khoản đại diện ký.
 - ✓ Sau thời hạn quy định, các quyền mua chưa ký thanh toán thì hủy.
 - **Việc ông chấp hành ký:**
 - ✓ Cổ đông làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, ký mua tại Trụ sở Công ty và nộp tiền mua cổ phiếu trực tiếp tại Công ty hoặc nộp tiền vào tài khoản phong tỏa.
- **X lý cổ phiếu tự do phát sinh (nếu có), số lượng cổ phiếu không chào bán** Số cổ phiếu tự do làm tròn hàng nghìn (nếu có) và cổ phiếu công được tự do mua, Hội đồng quản trị có thể xem xét phân phối cho các cá nhân khác theo hình thức cần

h t: tranh v i giá chào bán không th p h n giá chào bán cho c ông hi n h u (**10.000** ng/c phi u) trong th i h n Gi y phép chào bán cho phép.

b. T l chào bán thành công d ki n và ph ng án x lý trong tr ng h p chào bán không thu s t i n t i thi u nh d ki n:

T l chào bán thành công d ki n là 100%. Tuy nhiên, Công ty không t ch tiêu t l chào bán thành công t i thi u. Trong tr ng h p k t thúc th i gian chào bán theo quy nh, Công ty không chào bán h t s c phi u nh ng ký, s t i n thu c t t phát hành không theo úng d ki n, th c hi n nh ng d án ã c i h i ng c ông thông qua, tùy tình hình th c t , H C y quy n cho H QT th c hi n các gi i pháp nh sau:

- Xin gia h n t chào bán ti p t c chào bán toàn b s c ph n còn l i. Trong tr ng h p i t ng khác không mua h t s c ph n dôi ra, thì v n i u l m i s c ng ký c n c theo s c ph n th c t phát hành.
- T i n hành b sung ngu n v n còn thi u thông qua vay ngân hàng theo các H p ng tín d ng.

c. ánh giá m c pha loãng c phi u

❖ ánh giá m c pha loãng giá c phi u

Công ty th c hi n phát hành thêm cho c ông hi n h u theo ph ng th c th c hi n quy n mua v i t ng s l ng 8.909.981 c ph n theo t l 01: 01, giá chào bán là 10.000 ng/c phi u. Vì v y, v i ph ng án phát hành thêm c phi u ra công chúng nh trên s d n t i v i c pha loãng c phi u và nh h ng n t l s h u hay quy n b phi u c a các c ông hi n h u gi m xu ng n u c ông hi n h u không th c hi n quy n mua.

C th , gi nh giá tham chi u c a c phi u PDB vào ngày li n tr c ngày giao d ch không h ng quy n là 36.000 VN /c phi u. Giá i u ch nh k thu t vào ngày giao d ch không h ng quy n c tính nh sau:

$$\text{Giá tham chi u ngày XR} = \frac{8.909.981 \times 36.000 + 8.909.981 \times 10.000}{17.819.962} = 23.000 \text{ ng/c phi u}$$

Nh v y, giá c phi u sau khi phát hành c i u ch nh là 23.000 ng/c phi u, gi m 13.000 ng/c phi u so v i giá c phi u th tr ng PDB tr c ngày phát hành.

❖ ánh giá m c pha loãng thu nh p trên m i c phi u (EPS)

D ki n m c pha loãng EPS sau khi phát hành c phi u cho c ông hi n h u c a Công ty n m 2022 nh sau:

Stt	N i dung	Giá tr
1	L i nhu n sau thu thu nh p Doanh nghi p n m 2022 (đ ki n)	35.000.000.000
2	S l ng c ph n l u hành vào th i i m phát hành	8.909.981
3	S l ng c ph n l u hành bình quân trong k sau khi phát hành (đ ki n hoàn thành phát hành cu i tháng 8/2022)	11.879.975
4	Thu nh p trên m i c ph n n m 2022 (đ ki n) khi ch a phát hành	3.928
5	Thu nh p trên m i c ph n n m 2022 (đ ki n) khi hoàn thành t phát hành	2.946

Thu nh p trên m t c phi u trong n m 2022 c a PDB sau khi Công ty chào bán c phi u t ng v n i u l (làm t ng s l ng c phi u l u hành trong n m 2022) gi m t 3.928 ng/c phi u xu ng 2.946 ng/phi u (-25%) so v i trong tr ng h p Công ty không th c hi n chào bán c phi u. Tuy nhiên, vì c EPS đ ki n n m 2022 i u ch nh gi m ch là nh t th i, v i ngu n v n thu c t t phát hành thì ho t ng kinh doanh c a PDB trong th i gian t i s t c nh ng hi u qu nh t nh và s t o c s t ng tr ng EPS trong nh ng n m ti p theo.

II. PH NG ÁNS Đ NG V N THU C T T PHÁT HÀNH

T ng s t i n đ ki n thu c t t phát hành c phi u t ng v n i u l n m 2022 là 89.099.810.000 ng s c s đ ng cho: u t đ án c n h cao c p t i trung tâm thành ph à N ng.

Công ty th c hi n phát hành t ng v n ngay sau khi có s ch p thu n c a y ban ch ng kho n nhà n c.

Tùy theo ti n u t v n th c hi n đ án, đ ki n cu i n m 2022, Công ty s ti p t c phát hành t ng v n thông qua i h i c ông b t th ng ho c l y ý ki n c ông b ng v n b n.

III. NIÊM Y T B SUNG VÀ L U KÝ B SUNG S C PHI U PHÁT HÀNH THÊM

Toàn b s c phi u phát hành thêm s c ng ký niêm y t b sung trên S giao d ch ch ng khoán Hà N i (HNX) và ng ký l u ký b sung t i Trung tâm l u ký ch ng khoán Vi t Nam (VSD) sau khi hoàn thành t phát hành.

IV. U QUY N

i h i ng c ông u quy n cho H i ng qu n tr và ng i i đi n theo pháp lu t quy t nh t t c các v n liên quan n t phát hành c phi u t ng v n i u l trong n m 2022, c th :

1. Tri n khai Ph ng án phát hành c phi u t ng v n i u l trong n m 2022:

- L a ch n t ch c t v n và l a ch n th i i m thích h p tri n khai ph ng án phát

hành sao cho có lợi nhất cho công và Công ty.

- Xây dựng phương án sử dụng vốn chi trả thuế và phát hành cho dự án; chi phí ưu đãi về phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động cho phù hợp với tình hình thực tế, lợi ích của Công ty và báo cáo HĐQT về nội dung ưu đãi này (nếu có).
 - Thúc đẩy các thủ tục cần thiết xin cấp phép phát hành cổ phiếu từ Ủy ban chứng khoán Nhà nước, bao gồm các văn bản, chứng cứ, hoàn chỉnh hồ sơ sao cho việc xin phép phát hành được thúc đẩy một cách hợp pháp và đúng quy định.
 - Quy định phương thức xử lý số phiếu chưa phát sinh (nếu có) và số phiếu còn lại do các Công ty không ký mua hết cho đợt khác với giá không thấp hơn giá đã phát hành cho Công ty nhận (10.000 đồng/cổ phiếu).
2. Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm: Thúc đẩy các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án chào bán đã được HĐQT thông qua sau khi hoàn tất phát hành.
 3. Thúc đẩy việc sửa đổi, bổ sung nội dung Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn của Công ty sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu theo kế hoạch thực tế đã phát hành.
 4. Thúc đẩy các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn của Công ty theo kế hoạch thực tế đã phát hành và các quan nhà nước có thẩm quyền.
 5. Thúc đẩy các công việc khác có liên quan.

Nội dung:

- HĐQT;
- BTG, BKS;
- Công ty;
- Luật.

à Nội dung, ngày 26 tháng 04 năm 2022

**T/M. H I NG QU NTR
CH T CH**

LÊ TR NG K

S :...../2022/TTr-H QT

à N ng, ngày 26 tháng 4 n m 2022

T TRÌNH

i h i ng c ông th ng niên n m 2022

**Kính g i: i h i ng c ông th ng niên n m 2022
Công ty cổ phần Tập oàn u t Din Capital**

H i ng qu n tr kính ngh i h i ng c ông th o lu n và bi u quy t thông qua các n i dung sau ây:

- 1. Thông qua báo cáo c a Ban Giám c v k t qu kinh doanh n m 2021 và k ho ch kinh doanh n m 2022.**
- 2. Thông qua báo cáo c a H i ng qu n tr v k t qu ho t ng n m 2021 và k ho ch ho t ng n m 2022**
- 3. Thông qua báo cáo c a Ban ki m soát v k t qu ho t ng c a Ban ki m soát n m 2021 và k ho ch ho t ng n m 2022**
- 4. Thông qua Báo cáo tài chính ã c ki m toán n m 2021 c a Công ty.**

H i ng qu n tr Công ty cổ phần Tập oàn u t Din Capital kính trình i h i ng c ông thông qua n i dung Báo cáo tài chính n m 2021 ã c ki m toán b i Công ty TNHH Ki m toán - Th m nh giá và T v n ECOVIS AFA Vi t Nam (g m BCTC riêng 2021 và BCTC h p nh t 2021).

- 5. Thông qua vi c y quy n cho H QT l a ch n n v ki m toán BCTC n m 2022 và soát xét BCTC bán niên n m 2022.**

t o i u ki n thu n l i trong vi c ki m toán Báo cáo tài chính n m 2022 t hi u qu cao nh t, H i ng qu n tr sau khi th ng nh t v i Ban Ki m soát kính trình i h i ng c ông thông qua vi c y quy n cho H i ng qu n tr c n c vào n ng l c, trình và i ng ki m toán viên chuyên nghi p c a các Công ty ki m toán c l p, t tiêu chu n ki m toán các Công ty niêm y t do y Ban ch ng khoán Nhà n c ch p thu n th c hi n vi c ki m toán BCTC n m 2022 và soát xét BCTC bán niên n m 2022 c a Công ty.

- 6. Thông qua Ph ng án phân ph i l i nhu n n m 2021 và k ho ch n m 2022.**

Do nh h ng c a d ch b nh Covid 19 nên trong n m 2021, tình hình s n xu t kinh doanh c a công ty b nh h ng nghiêm tr ng, l i nhu n t 2,3 t , ch th c hi n c 8,14% l i nhu n k ho ch. ng th i, chu n b v n ut vào m ng b t ng s n, H i

ng qu n tr xu t ph ng án phân ph i l i nhu n n m 2021 và k ho ch phân ph i l i nhu n n m 2022 nh sau:

❖ **Phân ph i l i nhu n n m 2021**

n v tính: VN

TT	N i dung	S t i n
1	LNST ch a phân ph i l y k n 31.12.2020	36.843.050.223
2	LNST h p nh t c a c ông công ty m n m 2021	2.295.785.997
3	Phân ph i l i nhu n n m 2021	0
	<i>Trích Qu khen th ng (8%)</i>	183.662.880
	<i>Trích Qu phúc l i (4%)</i>	91.831.440
	<i>Chia c t c</i>	0
4	L i nhu n sau thu l y k ch a phân ph i	38.863.341.900

❖ **K ho ch phân ph i l i nhu n n m 2022**

TT	N i dung	S t i n
	Phân ph i l i nhu n n m 2022	
-	<i>Qu khen th ng</i>	<i>8%LNST</i>
-	<i>Qu phúc l i</i>	<i>4%LNST</i>
-	<i>Chia c t c n m 2022</i>	<i>15%</i>

7. Thông qua v i c chi tr thù lao cho H QT, BKS n m 2021 và k ho ch chi tr thù lao n m 2022.

❖ **Chi tr thù lao cho H QT và BKS n m 2021:**

TT	Ch c danh	S ng i	S tháng	M c thù lao (ng/ng i/tháng)	T ng c ng thù lao n m 2021
1	Ch t ch H QT	1	12	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên H QT	4	12	6.000.000	288.000.000
3	Tr ng BKS	1	12	5.000.000	60.000.000
4	Thành viên BKS	3	12	3.000.000	108.000.000
T ng c ng		9			576.000.000

❖ **Thù lao cho H QT và BKS d ki n n m 2022:**

TT	Ch c danh	S ng i	S tháng	M c thù lao d ki n (ng/ng i/tháng)	T ng c ng thù lao d ki n n m 2022
1	Ch t ch H QT	1	12	12.000.000	144.000.000
2	Thành viên H QT	4	12	10.000.000	480.000.000
3	Tr ng BKS	1	12	5.000.000	60.000.000
4	Thành viên BKS	3	12	3.000.000	108.000.000
T ng c ng		9			792.000.000

8. Thông qua vì c mi n nhi m 2 thành viên H i ng qu n tr và b u b sung 2 thành viên h i ng qu n tr nhi m k 2020-2024.

9. Thông qua Ph ng án phát hành c phi u t ng v n i u l .

H i ng qu n tr Công ty c ph n T p oàn u t Din Capital kính trình i h i ng c ông th o lu n và bi u quy t thông qua Ph ng án phát hành c phi u t ng v n i u l trong n m 2022 (Ph ng án chi ti t ính kèm).

10. Thông qua Quy ch ho t ng c a H i ng qu n tr

11. Thông qua Quy ch ho t ng c a Ban Ki m soát

12. Thông qua Quy ch t ch c ai h i c ông tr c tuy n

13. Thông qua vì c s a i Quy ch qu n tr Công ty

(B ng T ng h p s a i Quy ch Qu n tr công ty ính kèm)

14. Thông qua vì c s a i i u l Công ty:

(B ng t ng h p s a i i u l ính kèm)

Kính trình i h i h i ng c ông th ng niên n m 2022 xem xét và thông qua các n i dung nêu t i T trình.

Trân tr ng c m n!

N i nh n:

- Nh K/g;

- L u VT.

**TM. H I NG QU N TR
CH T CH**

LÊ TR NG K

QUY CH T CH C I H I NG C ÔNG TR C TUY N

C n c Lu t Ch ng khoán ngày 26 tháng 11 n m 2019; C n

c Lu t Doanh nghi p ngày 17 tháng 6 n m 2020;

C n c Ngh nh s 155/2020/N -CP ngày 31 tháng 12 n m 2020 c a Chính
ph quy nh chi ti t thi hành m t s i u c a Lu t Ch ng khoán;

C n c Thông t s 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 n m 2020 c a B tr ng B
Tài chính h ng d n m t s i u v qu n tr công ty áp d ng i v i công ty i chúng
t i Ngh nh s 155/2020/N -CP ngày 31 tháng 12 n m
2020 c a Chính ph quy nh chi ti t thi hành m t s i u c a Lu t Ch ng
khoán;

C n c i u l Công ty CP T p oàn u t Din Capital;

Quy ch t ch c i h i ng c ông tr c tuy n c a Công ty CP T p oàn u t Din
Capital c i h i ng c ông thông qua ngày 26/04/2022 bao g m các n i dung
sau:

CH NG I QUY NH CHUNG

i u 1. Ph m vi và i t ng áp d ng

Quy ch này quy nh v vi c tham d i h i ng c ông tr c tuy n và b
phi u i n t c a c ông t i cu c h p i h i ng c ông th ng niên, i h i
ng c ông b t th ng c a Công ty CP T p oàn u t Din Capital (sau ây vi t t t
là “CÔNG TY”).

i u 2. Gi i thích t ng

1. “ **i bi u**” là C ông, ng i c y quy nh p l c a c ông.

2. “ **i h i ng c ông tr c tuy n**” là các cu c h p i h i ng c ông
th ng niên ho c i h i ng c ông b t th ng c t ch c d i hình th c các i
bi u có th l a ch n tham gia thông qua m ng Internet ho c thông qua các ph ng ti n,
ng d ng công ngh thông tin th c hi n các quy n bi u quy t, quy n b u c c a
mình. Sau ây vi t t t là “ H C ”.

3. “ **B phi u i n t** ” là vi c i bi u k t n i Internet và th c hi n bi u quy t,
b u c thông qua H th ng b phi u i n t ho c ng d ng h p tr c tuy n do
CÔNG TY quy nh và thông báo.

4. “**H th ng b phi u i n t**” là h th ng cung c p cho i bi u các công c th c hi n các quy n liên quan khi tham d i h i ng c ông tr c tuy n ho c b phi u i n t .

5. “**Tr ng h p b t kh kháng**” là nh ng s ki n x y ra ngoài ý chí c a ng i tri u t p i h i không th l ng tr c và kh c ph c c m c dù ã áp d ng các bi n pháp c n thi t, kh n ng cho phép.

6. “**Th i gian m c a h th ng**” là th i i m b t u c ông có th truy c p, c tài li u và ng ký tham d i h i tr c tuy n. H th ng s óng truy c p theo thông báo c a Ch t a ho c Ban t ch c i h i.

CH NG II

QUY NH C TH

i u 3. i u ki n, cách th c i bi u tham d i h i ng c ông tr c tuy n và b phi u i n t

1. i u ki n tham gia:

i bi u có tên trong danh sách c ông (DSC) có quy n d h p H C c l p theo thông báo th c hi n quy n c a CÔNG TY và i di n y quy n i u ki n tham d theo quy nh c a pháp lu t và i u l CÔNG TY.

2. Yêu c u k thu t:

i bi u c n có thi t b i n t k t n i internet (ví d : máy tính, máy tính b ng, i n tho i di ng, thi t b i n t khác có k t n i Internet...).

3. Cách th c th c hi n:

M i i bi u d h p H C c a CÔNG TY c cung c p m t và ch m t tên ng nh p và m t kh u truy c p t ng ng tham d H C tr c tuy n và b phi u i n t . i bi u khi nh n c th m i h p có thông tin liên quan n vì c ng nh p vào h th ng và các y u t nh danh khác ph i ch u trách nhi m b o m t thông tin c a mình m b o ch có i bi u m i có quy n tham d và b phi u trên h th ng. M i k t qu b phi u i n t d i tên ng nh p và m t kh u c a c ông s c m c nhiên ghi nh n là ý chí bi u quy t c a c ông. CÔNG TY s h tr t i a trong vi c m b o cho i bi u c tham d và bi u quy t t i cu c h p H C nh ng không ch u trách nhi m i v i nh ng v n phát sinh do i bi u làm m t ho c l thông tin ng nh p.

i bi u có ngh a v cung c p thông tin cá nhân và a ch cho Công ty. ng th i b o m t thông tin cá nhân cho i bi u, Công ty có th yêu c u i bi u cung c p l i thông tin cá nhân, t i thi u bao g m: S CNND/ CCCD/ H chi u, s i n tho i di ng, a ch email, a ch liên l c i v i cá nhân; và s KKD, s i n tho i liên h , a ch email, a ch tr s chính i v i t ch c. Công ty có th g i thông tin tên ng nh p và m t kh u i bi u tham d và bi u quy t thông qua a ch email ho c hình th c khác theo thông tin ng ký c a i bi u

i u 4. Cung c p thông tin ng nh p và th c hi n b phi u i n t

1. Thông tin ng d n truy c p vào h th ng b phi u i n t , tên ng nh p, m t kh u truy c p và các thông tin c n thi t khác (n u có) nh m tham d H C tr c tuy n s c cung c p trong thông báo m i h p ho c theo hình th c thông báo thông tin ng nh p do H i ng qu n tr quy nh phù h p theo tình hình th c t . i bi u ph i có trách nhi m b o m t tên ng nh p, m t kh u và các thông tin c n thi t khác c c p m b o r ng ch có i bi u m i có quy n th c hi n vi c b phi u trên h th ng b phi u i n t và ch u hoàn toàn trách nhi m i v i các thông tin ã ng ký này.

2. Khi i bi u có yêu c u cung c p l i thông tin ng nh p, Ban t ch c i h i có th thông báo thông qua các hình th c: tr c ti p ho c email/ i n tho i. Hình th c cung c p thông tin ng nh p qua email ho c i n tho i ch c th c hi n d a trên thông tin c ông t danh sách c ông có quy n b phi u do Trung tâm l u ký ch ng khoán Vi t Nam l p theo thông báo th c hi n quy n c a CÔNG TY (ho c theo thông tin c ông ã cung c p cho CÔNG TY).

3. i bi u s d ng tên ng nh p, m t kh u truy c p ho c các thông tin c n thi t khác (n u có) truy c p vào h th ng b phi u i n t và th c hi n b phi u i n t theo n i dung c a Ch ng trình cu c h p H C .

4. CÔNG TY khuy n ngh i bi u khi nh n c thông tin ng nh p bao g m tên ng nh p và m t kh u, nên truy c p vào h th ng ti n hành i m t kh u ng nh p m b o b o m t thông tin.

i u 5. Cách th c ghi nh n i bi u tham d H C (check-in)

i bi u ch th ng i n t ghi nh n là tham d H C khi i bi u ó th c hi n truy c p và ng ký tham d H C thành công vào h th ng b ng các thông tin truy c p ã c cung c p theo quy nh t i i u 4 Quy ch này tính t Th i gian m c a h th ng.

Sau khi cu c h p ã khai m c, i bi u v n c ng ký tham d tr c tuy n và có quy n bi u quy t sau khi hoàn thành ng ký. Ban ch t a không c d ng cu c h p c ông tham d và hi u l c các v n ã ti n hành bi u quy t không b nh h ng.

i u 6. Quy nh v y quy n tham d H C

1. Vi c y quy n cho ng i khác d h p H C th c hi n theo quy nh t i i u l CÔNG TY. V n b n y quy n ph i có y thông tin theo quy nh c a i u l CÔNG TY và ph i c g i n CÔNG TY tr c ngày tham d H C ng i tham d có th th c hi n th t c ng ký tham d .

2. H y b y i v i c ông ã c phê duy t y quy n: c ông g i v n b n chính th c ngh h y y quy n tr c tuy n cho Công ty tr c lúc i h i khai m c chính th c. L u ý th i gian ghi nh n v i c h y y quy n có hi u l c c tính theo th i gian Công ty nh n c v n b n chính th c ngh h y y quy n tr c tuy n.

i u 7. Cách th c b phi u i n t

1. Cách thức bồi phiếu quy t:

a) Phiếu bồi chi n l a m t trong ba ph ng án bi u quy t Tán thành, Không tán thành ho c Không có ý ki n v i m i v n c a ra bi u quy t t i H CD ã c cài t t i H th ng b phi u i n t .

b) Sau ó, i bi u ti n hành xác nh n H th ng b phi u i n t ghi nh n k t qu .

2. Cách thức bồi phiếu b u c :

a) M i i bi u có t ng s quy n bi u quy t t ng ng v i t ng s c ph n có quy n bi u quy t (bao g m s h u và c y quy n) nhân v i s thành viên c b u c a H i ng Qu n tr ho c Ban Ki m soát. i bi u có th d n h t t ng s quy n bi u quy t cho m t ho c m t s ng viên.

b) Sau ó, i bi u ti n hành xác nh n H th ng b phi u i n t ghi nh n k t qu .

3. M t s quy nh khác khi th c hi n b phi u i n t :

a) i bi u tham d H C và b phi u i n t c H th ng b phi u i n t ghi nh n k t qu b phi u t i th i i m k t thúc bi u quy t c a t ng n i dung ho c ghi nh n k t qu b phi u t i th i i m k t thúc b phi u.

b) i bi u ã truy c p và ng ký tham d H C nh ng không th c hi n v i c b phi u trên H th ng b phi u i n t ho c ng xu t ra H th ng b phi u i n t tr c th i i m b phi u ho c b m t k t n i do l i ng truy n, m ng internet thì H th ng b phi u i n t s ghi nh n v i c tham d h p c a i bi u và nh ng n i dung ch a c i bi u bi u quy t, b u c s c coi nh không tham gia bi u quy t, b u c .

c) Tr ng h p i bi u ã ng xu t khi H th ng b phi u i n t ho c b m t k t n i sau ó i bi u ng nh p, k t n i l i c tr c th i i m k t thúc b phi u thì i bi u có th ti p t c b phi u các n i dung còn l i ch a bi u quy t, b u c .

d) Trong tr ng h p phát sinh các v n ngoài ch ng trình i h i ã g i, i bi u có th bi u quy t, b u c b sung. N u i bi u không th c hi n bi u quy t, b u c v i nh ng v n phát sinh thì xem nh i bi u không ti n hành b phi u bi u quy t, b u c v n phát sinh ó.

i u 8. Th i gian b phi u i n t

1. i bi u có th truy c p H th ng b phi u i n t và th c hi n b phi u t th i i m khai m c H C n tr c th i i m k t thúc bi u quy t c a t ng n i dung ho c t i th i i m k t thúc b phi u, tr tr ng h p b o trì h th ng ho c lý do khác n m ngoài t m ki m soát c a Công ty. K t thúc th i gian b phi u, H th ng b phi u i n t không ghi nh n thêm k t qu b phi u i n t t i bi u.

2. m b o tính liên t c và t p trung th i gian cho ph n di n bi n c a i h i, i bi u khi ng nh p H th ng và check-in có th ti n hành bi u quy t v ch ng trình và n i dung h p. Th i gian k t thúc bi u quy t c a các n i dung này trên H

thông báo phi hữu hạn của Ban chấp hành thông báo thị trường khi khai mạc thị trường.

Điều 9. Cách thức niêm yết

1. Khi niêm yết chứng khoán quy định, chứng khoán quy định ghi nhận trên Hệ thống phi hữu hạn theo nguyên tắc tính tổng chứng khoán tán thành, chứng khoán không tán thành và chứng khoán không ý kiến về nội dung trình Hội đồng.

2. Khi niêm yết chứng khoán mua, chứng khoán mua ghi nhận trên Hệ thống phi hữu hạn theo nguyên tắc tính tổng chứng khoán mua cho tổng cộng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 10. Thông báo kết quả niêm yết

Căn cứ biên bản niêm yết chứng khoán quy định tại Điều 9 Quy chế này, Ban kiểm soát kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tịch kết quả niêm yết của công ty theo nội dung chương trình nghị sự. Kết quả niêm yết của công ty theo Chương trình trình bày khi bắt đầu cuộc họp.

Điều 11. Thông qua Biên bản, Nghị quyết Hội đồng

1. Nội dung chính của ghi trong biên bản Hội đồng là nội dung Chủ tịch cuộc họp có mặt tại buổi họp Hội đồng. Nội dung này phải trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Biên bản và Nghị quyết Hội đồng do Ban chấp hành Hội đồng lập và công bố, bị quy định thông qua trước khi bắt đầu Hội đồng.

Điều 12. Quy định và nghĩa vụ của đại biểu khi tham gia họp phi hữu hạn

1. Chứng khoán quy định, bắt đầu từ các nội dung thu thập quy định của nội dung quy định pháp luật và nội dung CÔNG TY theo hình thức họp phi hữu hạn.

2. Đại biểu phải có trách nhiệm báo cáo các thông tin truy cập mạng báo chí có đại biểu mới có quyền tham gia vì chứng khoán trên hệ thống phi hữu hạn. Mọi kết quả giao dịch chứng khoán của đại biểu trên hệ thống phi hữu hạn sẽ được miễn trừ coi là quy định nội bộ cùng của đại biểu. Đại biểu chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước CÔNG TY và kết quả giao dịch chứng khoán đã thực hiện của đại biểu trên hệ thống phi hữu hạn.

3. Đại biểu phải thông báo ngay cho CÔNG TY kịp thời xử lý khi phát hiện tên truy cập, mật khẩu và/hoặc các thông tin cần thiết khác bất hợp pháp, bất hợp pháp, hoặc nghi ngờ bất hợp pháp liên hệ với CÔNG TY tham gia khóa tên truy cập, thời gian báo cáo. Đại biểu phải chịu trách nhiệm về nội dung thị trường, thị trường và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm CÔNG TY nhận được thông báo của đại biểu nếu nguyên nhân là do đại biểu.

Điều 13. Thô l u n t i Hội đồng

1. Việc thông luận của chứng khoán trong thời gian quy định và thu thập nội dung các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình Hội đồng. Đại biểu có thể đặt câu hỏi trực tiếp hoặc gián tiếp về Công ty thông qua kênh truyền thông mà Công ty lựa chọn thực hiện hoặc hình thức khác của Công ty hướng dẫn trong Thông báo mời họp. Ban chấp hành có trách nhiệm lập lại tên đại biểu và nội dung câu hỏi.

2. Ch t a H C i u hành vi c th o lu n t i H C .

i u 14. Các tr ng h p b t kh kháng

1. Trong th i gian đi n ra vi c t ch c H C và b phi u i n t , có th x y ra nh ng tr ng h p b t kh kháng t i a i m Ch t a i u hành H CD (không bao g m các s ki n b t kh kháng i v i m t hay m t s i bi u tham d) nh : Thiên tai, h a ho n, m t i n ho c m t k t n i ng truy n internet, s c k thu t t i a i m Ch t a i u hành H C , yêu c u c a các c quan nhà n c có th m quy n.

2. Trong tr ng h p này, vi c t ch c H C do Ch t a quy t nh và s c thông báo cho c ông b ng hình th c thích h p.

**CH NG III
I U KHO N KHÁC**

i u 15. i u kho n khác

Các n i dung liên quan khác không c p trong Quy ch này m c nhiên th c hi n theo quy nh t i i u l CÔNG TY, Quy ch n i b v qu n tr công ty và quy nh pháp lu t có liên quan.

i u 16. Hi u l c thi hành

1. Quy ch này g m 3 Ch ng, 16 i u và có hi u l c t ngày c i h i ng c ông thông qua.

2. i bi u, các cá nhân, t ch c có liên quan n vi c h p i h i ng c ng tr c tuy n c a CÔNG TY có trách nhi m th c hi n theo Quy ch này.

**TM. H I NG QU N TR
CH T CH**